

Số: 45/QĐ-CT

Vĩnh Ngọc, ngày 16 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023  
của Trường THCS Cao Thắng**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường THCS Cao Thắng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường THCS Cao Thắng (theo biểu số 4 đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hình thức công khai: đăng tải trên trang website và niêm yết 30 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định tại phòng giáo viên trường THCS Cao Thắng.

**Điều 3.** Bộ phận kế toán, các bộ phận có liên quan và toàn thể cán bộ, viên chức người lao động của trường THCS Cao Thắng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phòng TC-KH TP;
- Website trường;
- Lưu: VT, KT.



**Nguyễn Thị Kim Duyên**

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **Trường THCS Cao Thắng**

Chương: **622**

### QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 45/QĐ-CT ngày 16/04/2024 của Trường THCS Cao Thắng)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

DVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
<b>I</b>	<b>Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
<b>II</b>	<b>Quyết toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>5.541</b>	<b>5.541</b>	<b>0</b>	
	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo</b>	<b>5.541</b>	<b>5.541</b>	<b>0</b>	
<b>1</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>5.380</b>	<b>5.380</b>	<b>0</b>	
	- Chi tiền lương và phụ cấp theo mức lương 1,49trđ	4.236	4.236	0	
	- Chi tiền lương và phụ cấp chênh lệch từ 1,49trđ lên 1,8trđ	267	267	0	
	- Chi tiền lương hợp đồng 68	222	222	0	
	- Chi thưởng xuyên ngoài lương	655	655	0	
<b>2</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>161</b>	<b>161</b>	<b>0</b>	
	- Thực hiện chính sách theo NĐ 81/2021	125	125	0	
	- Phụ cấp dạy trẻ khuyết tật theo NĐ 28/2012	24	24	0	
	- Duy trì các phần mềm	12	12	0	